ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG NHẬN THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH TRONG KỲ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC LẦN 2 ĐỢT 1 NĂM 2021

CHO CÁC HỌC VIÊN ĐÃ TỐT NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ CMU, DSU, GRIGGS, UBI, IMPAC TẠI ĐHQGHN

(Kèm theo Thông báo số /TB-ĐHKT ngày 23 tháng 6 năm 2021

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số báo danh	Lý do Miễn NN	Mã học viên	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	01/12/1980	Hà Nội	05052		21057162	
2	Trần Duy Anh	Nam	22/12/1984	Nghệ An	05054	Chứng chỉ tiếng anh bậc 4/6	21057163	
3	Cao Thị Kim Ánh	Nữ	25/04/1979	Hà Nội	05057		21057164	
4	Đoàn Thị Thanh Bình	Nữ	04/01/1981	Thái Bình	05059		21057165	
5	Võ Minh Cảnh	Nam	21/02/1972	Cà Mau	05060	Cử nhân Tiếng Anh	21057166	
6	Nguyễn Tuấn Cương	Nam	26/12/1980	Bắc Ninh	05062		21057167	
7	Nguyễn Huy Diễn	Nam	05/04/1982	Hà Tĩnh	05063		21057168	
8	Đoàn Ngọc Dũng	Nam	12/09/1978	Thái Bình	05067		21057169	
9	Nguyễn Trung Dũng	Nam	15/07/1978	Bắc Ninh	05068		21057170	
10	Dương Minh Đức	Nam	21/10/1975	Hải Dương	05072	Chứng chỉ tiếng anh bậc 4/6	21057171	
11	Lưu Hồng Giang	Nam	14/07/1972	Hải Phòng	05075	Cử nhân Tiếng Anh	21057172	
12	Nguyễn Văn Giáp	Nam	10/12/1968	Nghệ An	05077		21057173	
13	Nguyễn Thế Giỏi	Nam	05/06/1976	Hà Nội	05078		21057174	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số báo danh	Lý do Miễn NN	Mã học viên	Ghi chú
14	Lê Luyện Việt Hà	Nam	05/05/1971	Hà Nội	05079	Cử nhân tiếng Anh	21057175	
15	Trần Việt Hà	Nam	25/07/1973	Hà Tĩnh	05080	Cử nhân Tiếng Anh	21057176	
16	Nguyễn Thu Hiền	Nữ	30/06/1980	Hà Nội	05084		21057177	
17	Nguyễn Gia Hiển	Nam	19/11/1969	Hà Nội	05086		21057178	
18	Trần Thị Quốc Hiền	Nữ	04/08/1979	Đà Nẵng	05085		21057179	
19	Ngô Văn Hiếu	Nam	16/12/1972	Thái Nguyên	05088		21057180	
20	Vũ Đức Hội	Nam	31/05/1974	Nam Định	05091		21057181	
21	Bùi Quang Hồng	Nam	29/08/1986	Lai Châu	05092		21057182	
22	Nguyễn Văn Hùng	Nam	28/07/1984	Quảng Ninh	05097		21057183	
23	Đặng Hà Hưng	Nam	07/07/1983	Hà Giang	05099		21057184	
24	Trần Ngọc Hưng	Nam	26/09/1979	Nam Định	05101		21057185	
25	Lê Công Hữu	Nam	10/06/1975	Quảng Bình	05105	Tiếng Anh B2 Châu Âu	21057186	
26	Hà Phương Linh	Nữ	06/06/1983	Cao Bằng	05109		21057187	
27	Nguyễn Ngọc Linh	Nam	12/07/1977	Bắc Ninh	05111		21057188	
28	Phạm Đình Lợi	Nam	01/09/1981	Thái Bình	05115		21057189	
29	Nguyễn Thị Loan	Nữ	04/08/1983	Thanh Hóa	05112	Cử nhân Tiếng Anh	21057190	
30	Nguyễn Hữu Minh	Nam	13/12/1977	Hà Nội	05120		21057191	
31	Nguyễn Việt Nga	Nam	19/08/1978	Thanh Hóa	05124		21057192	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số báo danh	Lý do Miễn NN	Mã học viên	Ghi chú
32	Lê Hồng Phong	Nam	14/09/1973	Sơn La	05126		21057193	
33	Tạ Ngọc Quý	Nam	18/11/1985	Hà Nội	05129		21057194	
34	Bùi Văn Sơn	Nam	17/05/1966	Hoà Bình	05130		21057195	
35	Lê Hồng Thanh	Nam	15/01/1968	Ninh Bình	05134		21057196	
36	Phạm Hoài Thanh	Nữ	22/11/1979	Hà Nội	05136		21057197	
37	Lại Văn Thành	Nam	07/08/1974	Nam Định	05137		21057198	
38	Nguyễn Thị Minh Thảo	Nữ	28/09/1972	Hà Nội	05138	Cử nhân Tiếng Anh	21057199	
39	Nguyễn Đình Thắng	Nam	26/07/1979	Bắc Ninh	05141		21057200	
40	Ngô Thị Thúy	Nữ	30/11/1982	Hà Nội	05143	Cử nhân ngoại ngữ	21057201	
41	Nguyễn Văn Tĩnh	Nam	25/10/1978	Nam Định	05146		21057202	
42	Hà Văn Trọng	Nam	15/10/1966	Hà Tĩnh	05149		21057203	
43	Phạm Kỳ Trung	Nam	13/08/1978	Hà Nội	05150		21057204	
44	Nguyễn Quang Tuấn	Nam	11/03/1976	Bắc Giang	05151		21057205	
45	Lê Mạnh Tùng	Nam	28/11/1973	Hải Phòng	05156		21057206	
46	Ngô Quốc Tưởng	Nam	28/08/1975	Hà Nội	05157		21057207	
47	Chu Viết Quang	Nam	08/07/1977	Hà Nội	05238		21057208	

Tổng số: 47 thí sinh./.